TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HS-ST
Ngày 17 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Sỹ Cường

Ông Nguyễn Đình Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nghi Quang, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Mã Chanh X, sinh ngày 24 tháng 3 năm 1991 tại huyện D, tỉnh L; tên gọi khác: S; nơi cư trú: Thôn 8, xã L, huyện D, tỉnh L; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịchViệt Nam; con ông Mã Sùng T và bà Lộc Lài P; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tạm giữ lần 01 từ ngày 11 tháng 02 năm 2012 đến ngày 20 tháng 02 năm 2012; bị bắt tạm giữ, tạm giam lần 02 từ ngày 04 tháng 3 năm 2020 đến nay. Có mặt.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959; địa chỉ: xóm 5 V, xã N, huyện N, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 02 năm 2012, do mâu thuẫn với gia đình nên Mã Chanh X bỏ nhà đi lang tháng. Khoảng 21 giờ ngày 10 tháng 02 năm 2012, X điều khiển xe đạp theo Quốc lộ 1A, khi đi đến địa phận xóm N, xã N, huyện N, tỉnh N, X đi vào trang trại chăn nuôi lợn của gia đình ông Nguyễn Văn H, mục đích để xin thức ăn. Do không có người trông coi trang trại nên X đã dùng lưỡi cưa sắt chuẩn bị từ trước cắt khóa cửa đi vào trong nhà tại trang trại để trộm cắp tài sản. X lục tìm thì phát hiện ở đầu giường ngủ có một chiếc ví da màu nâu, trong ví có 3.000.000 đồng và 06 chiếc thẻ điện thoại di động mệnh giá 50.000 đồng. X lấy toàn bộ số tài sản đó và đi ra thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL.ĐG ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nghi Lộc kết luận: 06 chiếc thẻ điện thoại Viettel, mệnh giá 50.000 đồng trị giá 288.000 đồng.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Tại phiên tòa, người bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận của Hội đồng định giá tài sản.

Bản Cáo trạng số 52/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Mã Chanh X về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Mã Chanh X về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Mã Chanh X mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Do thiếu suy nghĩ nên bị cáo đã phạm tội. Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 21 giờ ngày 10 tháng 02 năm 2012, tại khu vực Trang trại chăn nuôi lợn của ông Nguyễn Văn H thuộc xóm N, xã N, huyện N, tỉnh N, bị cáo Mã Chanh X đã có hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt của ông H 01 chiếc ví da màu nâu, kích thước 10 x 15cm (ví đã qua sử dụng không còn giá trị) (trong ví có 3.000.000 đồng và 06 chiếc thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng). Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL.ĐG ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nghi Lộc đã kết luận 06 chiếc thẻ điện thoại Viettel, mệnh giá 50.000 đồng trị giá 288.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo X chiếm đoạt là 3.288.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội, để đảm bảo việc xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, cần áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo là phù hợp.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Sau khi bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú thì bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra. Ngày 04 tháng 3 năm 2020, bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và đưa vụ án ra xét xử lưu động để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân, giúp nhân dân tránh xa các hành vi vi phạm pháp luật. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Nhưng xét, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự, đó là: phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i khoản 1); thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1), giá trị thiệt hại không lớn (điểm h khoản 1); người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (khoản 2). Vì vậy, cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xét xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng". Do bị cáo đã là lao động tự do, thu nhập không ổn định, chưa có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản. Tại phiên tòa, ông H vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc ví da màu nâu, kích thước 10 x 15cm, ví đã qua sử dụng, 3.000.000 đồng và 06 chiếc thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng là tài sản của ông Nguyễn Văn H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H là phù hợp.

Đối với chiếc lưỡi cưa bằng sắt là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, quá trình điều tra bị cáo khai đã vứt lưỡi cưa xuống ao, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe đạp mini sơn màu xanh đen bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, bị cáo khai đã chiếm đoạt của người khác tại địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Do chưa xác định được người bị hại nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Mã Chanh X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự .

Tuyên bố bị cáo Mã Chanh X phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: bị cáo Mã Chanh X 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04 tháng 3 năm 2020 nhưng được trừ thời gian tạm giữ lần 1 từ ngày 11 tháng 02 năm 2012 đến ngày 20 tháng 02 năm 2012.

Về án phí: Bị cáo Mã Chanh X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện Nghi Lộc;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huyền